

Cuộc Xâm lăng Không Tiếng Súng

Lời Nói Đầu

Mọi người đều biết hiện nay Trung Quốc đang nỗ lực trong việc tăng cường lực lượng quân sự. Họ đã và đang tăng ngân sách quốc phòng lên chưa từng thấy và cố gắng trở thành một siêu cường về quân sự và kinh tế. Trung Quốc còn có tham vọng lãnh đạo thế giới về mặt tư tưởng. Tập đoàn Hồ Cẩm Đào đang tìm cách phục hoạt tư tưởng của Khổng Tử để làm “nhạc trưởng” điều hợp ban nhạc triết học Đông Tây. Đó cũng là ý kiến của các triết gia tại hội nghị triết học thế giới lần thứ nhất năm 1949 tại Honolulu.

Cuộc Xâm Lăng Không Tiếng Súng là cuộc chiến tranh toàn diện bao gồm mọi mặt chính trị, ngoại giao, kinh tế, tôn giáo kể cả quân sự (để hù dọa) nhưng văn hóa là then chốt và bao trùm.

Mặt trận văn hóa giữa ta và Tàu đang xảy ra hàng ngày trong xã hội, từng gia đình (xem phim Tàu, xài vật dụng sản xuất từ Trung Quốc...) và trong đầu óc của một số người Việt, nhất là giới khoa bảng và một số học đòi theo khoa bảng, từng giây phút tư duy suy nghĩ đã bị điều kiện hóa bởi tư tưởng Khổng Mạnh

Trung Quốc Một Siêu Cường Về Quân Sự Ở Á Châu

Một nhân vật cao cấp của viện International Assesment and Strategy ở Washington, ông Richard Fisher chuyên về Trung Quốc nhận định rằng Trung Quốc muốn trở thành cường quốc thống trị Thái Bình Dương, đuổi người Mỹ trở lại Hawaii hay đàng sau nữa.

Theo viện này, Trung Quốc mua mười tỷ đô la tàu lặn và nâng cấp tàu lặn đã có với những vũ khí tối tân. Còn tàu chiến thì Trung Quốc trang bị hỏa tiễn hải không, hải lục. Mỹ phát giác tàu lặn Trung quốc trong vùng biển phía tây đảo Guam. Nhật cũng đã báo động tàu lặn Trung Quốc lặn vàng gần hai đảo của Nhật.

Sự phát triển tàu lặn của Trung Quốc đã biến nước Tàu thành một quốc gia có hải lực mạnh hơn Anh, Pháp, Tây Ban Nha và Nhật. Mỹ đã ý thức được nguy cơ bành trướng của Trung Quốc trên Thái bình dương, nên có kế hoạch đảo ngược cách bố trí tàu lặn thời chiến tranh lạnh.

Theo nhận định của cơ quan phân tích chiến lược Pacific Society vị chủ tịch Hiroshi Nakajima nói: Ảnh hưởng của Trung Quốc trên các đảo của Thái bình dương vô cùng lớn, lớn hơn của Nhật nhiều. Quyền lợi của Trung Quốc và Mỹ sẽ xung đột nhau.

Trung Quốc trở thành đối thủ hàng đầu của Hoa Kỳ bước vào thế kỷ 21. Bắc Kinh đã nói không úp mở Á châu phải là khu vực ảnh hưởng của Trung Quốc và chính thức cảnh cáo Mỹ không được phép can thiệp vào cuộc tranh chấp chủ quyền quần đảo Trường Sa giữa Hoa Lục và các quốc gia vùng Đông Nam Á. Không những thế Trung Cộng còn công khai kêu gọi sự triệt thoái toàn bộ quân đội Hoa Kỳ ra khỏi khu vực Thái bình dương...

Tư lệnh Hải quân Trung Quốc đã từng công khai tuyên bố rằng để sinh tồn Trung Quốc rất cần dầu khí và ngư nghiệp của Nam Hải - cá sẽ là nguồn protein cho hơn một tỷ người Trung Hoa (Ngô Thế Vinh - Cửu Long cạn dòng- Biển Đông dậy sóng, nxb Văn Nghệ năm 2001, tr.369).

Trung Quốc Một Siêu Cường Về Kinh Tế Ở Á Châu

Theo Tân Hoa xã, ngành thương mại Trung Quốc đã thặng dư mậu dịch mức kỷ lục trong 6 năm qua. Trong năm 2004, giá trị thương vụ xuất cảng cao hơn giá trị thương vụ nhập cảng. Thống kê của Cục Hải quan Trung Quốc công bố vào trung tuần tháng 1 năm 2005 cho thấy, chỉ riêng trong tháng 12-2004, mức thặng dư mậu dịch lên tới 11,08 tỷ Mỹ kim. Đây cũng là tháng thứ tám liên tiếp trong năm, ngành thương mại Trung Quốc đạt thặng dư.

Kinh tế Trung quốc đang phát triển mạnh, nhưng đa số người dân nghèo đói. Đây cũng là vấn nạn của Nhật hiện nay (sẽ trình bày trong một dịp khác). Trung Quốc có tham vọng trở thành cường quốc kinh tế. Hiện nay Mỹ vẫn là cường quốc kinh tế số 1 nhưng không còn chỉ huy kinh tế thế giới. Trung Quốc có mưu đồ thay thế vai trò của Mỹ. Nhật báo USA Today đăng tin về một bản báo cáo của Hội đồng Tình báo Quốc gia Mỹ, trong đó có lời tiên đoán trong 15 năm tới, một biến cố quan trọng hàng đầu là sự bành trướng của các nền kinh tế Trung Quốc và Ấn Độ sẽ gây ảnh hưởng lớn trên thế giới.

Chủ Nghĩa Bành Trướng Bá Quyền Của Trung Quốc

Chúng ta nhận thấy, đã bao nhiêu thế kỷ, khi nào Trung Quốc định thực hiện sách lược bành trướng về phương Nam, các nhà lãnh đạo phương Bắc cũng tìm cách làm chủ Biển Đông và đánh chiếm Việt Nam để làm bàn đạp thực hiện mưu đồ bành trướng xuống Đông Nam Á, nhưng đều bị người Việt chặn đứng.

Suốt chiều dài của lịch sử, không có triều đại nào của Trung Quốc từ bỏ tham vọng bành trướng về phương Nam và luôn luôn coi Việt Nam là quận huyện của Tàu. Nhà Chu đánh chiếm đất đai của các tộc Bách Việt ở lưu vực sông Hoàng Hà. Thời Xuân Thu, Quản Trọng dẹp yên nhóm Bách Việt ở phía Nam sông Hoàng Hà và chiếm một phần đất của nhóm Bách Việt ở phía bắc sông Dương Tử. Cho nên Khổng Tử đã hết lời khen Quản Trọng: Quản Tử đã làm ơn cho hậu thế vì nếu không nhờ ông thì chúng ta (người Trung Quốc) phải gióc tóc và cài áo bên trái như người mọi rợ rồi (Luân Ngữ-Chương Hiến Vấn). Nói khác đi là đã bị Bách Việt hóa.

Cuối thời Chiến Quốc, sau khi thống nhất nước Tàu (221 trước Tây lịch) Tần Thủy Hoàng sai tướng Đồ Thư đánh chiếm đất đai của Bách Việt. Quân Tần vượt sông Dương Tử chiếm Quý Châu, Hồ Nam, Giang Tây, Chiết Giang, Phúc Kiến, Quảng Đông, Quảng Tây và Vân Nam. Nhà Tần phát khởi từ miền biên tái Viễn Tây Trung quốc. Trong một thời gian ngắn ngủi 15 năm nhà Tần đã bành trướng lãnh thổ từ Nam Mông Cổ đến tận Quảng Đông và Quảng Tây. Sau khi chiếm trọn miền Nam Trung Quốc, các nhà lãnh đạo phương Bắc từ Tần, Triệu (Triệu Đà), Hán, Tùy, Đường, Tống đến Nguyên và Thanh luôn luôn tìm cách Hoa hóa dân tộc Việt Nam, nhưng đều thất bại.

Trung Quốc có trăm phương ngàn kế, với sách lược vô cùng thâm độc để xâm lăng Việt Nam. **Cuối thế kỷ 20, sau khi dùng quân sự (dạy cho Việt Nam một bài học hồi đầu năm 1979 thất bại, Trung Quốc chuyển sang thủ đoạn chánh trị “tầm ăn dâu”, lấn chiếm dần dần đất và biển bằng những hiệp ước bất bình đẳng** giữa các nhà lãnh đạo phương Bắc mang não trạng độc tôn độc hữu gốc du mục, kiêu căng trịch thượng với các quan thái thú - thân Việt, óc Tàu- đang thống trị dân tộc Việt Nam (Hiệp ước nhượng đất ngày 30-12-1999, Hiệp ước nhượng biển ngày 25 tháng 12 năm 2000).

Cuộc Xâm Lăng Không Tiếng Súng

Bước sang thế kỷ 21, trong những ngày đầu của tháng giêng năm 2005, cảnh sát tuần duyên thuộc công an biên phòng Trung Quốc đã nổ súng tấn công bắn chết 9 ngư dân Việt vô tội, làm bị thương nhiều người khác và bắt giữ 8 người trong đó có 2 người bị thương. Cả người và tàu đánh cá đều bị Trung Quốc trắng trợn chiếm giữ. Phải chăng hành động tàn bạo dã man nói trên chỉ là một trong những thủ đoạn hù dọa khủng bố để che giấu những âm mưu của sách lược xâm lăng Việt Nam không tiếng súng?

Thời đại đem quân xâm chiếm nước người để thiết lập một hệ thống cai trị trực tiếp, không còn hợp thời nữa, đã qua rồi. Hầu như mỗi lần có một vụ đụng chạm giữa Trung Quốc và Việt Nam thì người Việt ở khắp nơi trên thế giới đều nhất loạt đồng tâm đứng về một phía vì tình tự dân tộc, máu chảy ruột mềm. Và có thể cả thế giới phản đối lên án hành động bạo ngược gian trá của chế độ Bắc Kinh. Hành động nói trên không những vi phạm trắng trợn các hiệp định thỏa hiệp giữa Trung Quốc và Việt Nam và các hiệp ước quốc tế mà còn xâm phạm chủ quyền của Việt Nam. Trung Cộng tự coi vùng lãnh hải Việt Nam là của họ.

Quốc Gia Nạn và Dân Tộc Nạn

Hơn hai ngàn năm qua, Trung Quốc đã nhận thấy rằng không thể nào dùng quân sự để biến Việt Nam vĩnh viễn trở thành quận huyện của Tàu và Hán hóa dân tộc Việt Nam như đã Hán hóa các tộc Bách Việt ở miền Nam Trung Quốc

Quốc Gia Nạn

Ngày xưa, Trung Quốc đã đô hộ Việt Nam trên một ngàn năm với thủ đoạn cai trị khắc nghiệt cùng chính sách đồng hóa vô cùng thâm độc, nhưng ông cha ta đã vùng dậy đánh đuổi quân xâm lược ra khỏi đất nước. Tuy chiếm được đất đai, cướp đoạt được tài nguyên và của cải, Hán hóa được đầu óc của đa số khoa bảng, **nhưng không tẩy xóa được tâm Việt, hồn Việt của đại đa số nông dân Việt sống sau lũy tre làng**, nên dân Việt, với ý chí giành độc lập vững mạnh, luôn luôn vùng dậy khởi nghĩa, đấu tranh liên tục để giải phóng cho dân tộc thoát khỏi ách thống trị của phương Bắc.

Đất đai bị ngoại bang chiếm đóng, tài nguyên của cải vật chất bị vơ vét, người dân bị bóc lột tận xương tủy, đa số khoa bảng bị vong thân, mất gốc. Nhưng hồn nước còn, ý chí giành độc lập còn; đó chỉ là quốc gia nạn. Quốc gia nạn cũng đáng sợ nhưng không phải là tuyệt vọng vì người dân có thể vùng dậy đánh đuổi quân xâm lăng ra khỏi đất nước. Điều này đã được lịch sử Việt Nam minh chứng khá rõ ràng. Cho nên rơi vào trạng huống **dân tộc nạn** mới nguy hiểm vì chắc chắn sẽ đi đến diệt vong.

Dân Tộc Nạn

Dân tộc nạn là lãnh thổ còn, tiếng nói còn và có thể truyền thống tập tục cũng còn nhưng đầu óc của người dân đã bị ngoại bang hóa - Hán hóa hoặc Tây hóa-; hồn dân tộc, hồn nước, ý chí giành độc lập không còn thì sẽ mất hết: Đất nước sẽ vĩnh viễn trở thành quận huyện của ngoại bang; dân tộc sẽ trở thành một bộ phận thiểu số của ngoại bang. Trường hợp điển hình là **đầu óc của dân Bách Việt ở miền Nam sông Dương Tử đã bị Hán hóa nên đất nước của họ đã bị xóa trên bản đồ thế giới**. Ngay cả nhà đại trí thức Tôn Dật Tiên cũng quên nguồn gốc của mình là dân Bách Việt ở vùng Quảng Đông. Cho nên dù ông ta đã thực hiện cuộc cách mạng vĩ đại - đánh đuổi quân xâm lược Mãn Thanh - cũng chỉ làm công không cho tộc Hoa Hán. Phải chăng chỉ vì muốn được cái hư danh quốc phụ của tộc Hoa Hán mà quên đi thân phận dân tộc ông? Còn đối với truyền thống hào hùng của tộc Lạc Việt thì lại là **“làm quỉ nước Nam còn hơn làm vương đất Bắc”**.

Dân tộc nào bị thống trị trực tiếp hay gián tiếp, chịu ảnh hưởng sâu đậm của sách lược xóa bỏ tinh thần dân tộc, làm mất đi dân tộc tính và hồn nước là dân tộc đó đang **rơi vào tệ trạng dân tộc nạn**. Hiện nay các quan thái thú - thân Việt-óc Tàu- trong Bộ Chính trị và trong chính phủ của CSVN đã và đang tạo môi trường thuận lợi để CS Trung Quốc thực hiện mưu đồ Hán hóa dân tộc Việt Nam. Nói khác đi, người Việt đang gặp đại họa: **dân tộc nạn**.

Bình tâm và chịu khó động não với cái nhìn nhạy bén, chúng ta sẽ nhận thấy Trung Quốc đang xâm lăng Việt Nam bằng **cuộc xâm lược không tiếng súng**. Cuộc xâm lược trong hòa bình (!) đang diễn ra hàng ngày trên nhiều mặt: kinh tế, chính trị, giáo dục, tư tưởng, tôn giáo và văn hóa. Nói chung: một cuộc chiến tranh toàn diện.

Lũng Đọa Kinh Tế Việt Nam

Trung Quốc càng ngày càng gia tăng việc dùng hàng hóa trao đổi ở biên giới Việt-Trung. Một mặt để thu phục nhân tâm, các sắc dân có quan hệ thân thuộc với dân của họ ở vùng biên giới. Mặt khác để thu hút nguyên liệu với giá rẻ như kim loại màu, kim loại quý, đá quý, gỗ quý, thú quý, dược liệu quý v.v... và v.v...Tiền gia liên tục đưa từ Quảng Châu vào Việt Nam. Ma tuý từ biên giới Lạng Sơn vào đất Việt Nam

Tình trạng buôn lậu trầm trọng ở biên giới Việt-Trung được sự tiếp tay của các quan chức tham nhũng của chế độ Hà Nội là mối nguy có thể làm cho nền kinh tế Việt Nam bị phá sản. Hiện nay có thể nói hàng hóa Trung Quốc, nhất là hàng lậu, đã và đang độc chiếm thị trường Việt Nam. Vật dụng dùng trong cuộc sống hàng ngày do Trung quốc chế tạo từ xe đạp, bình thủy, bàn ủi, kim may v.v... và v.v... đến vật dụng nhà bếp cũng tràn ngập từ thành thị đến thôn quê; nhà nhà đều dùng vật dụng do Trung quốc sản xuất.

Tình trạng này, dần dần sẽ bóp nghẹt các ngành sản xuất trong nước. Đó là chưa kể những mảnh mung đứt lốt các viên chức tham nhũng của chính quyền để nắm lấy các cơ sở sản xuất, các mối đầu tư béo bở ngon ăn. Lối lũng đọa kinh tế như thế là cách xâm lược trong hoà bình. Rất nguy hiểm.

Một hiện tượng rất phổ biến: Bất kỳ một bí thư tỉnh ủy hay thành ủy nào nhậm chức, lập tức tỉnh báo Hoa lục tại Việt Nam mở các tiệc chiêu đãi linh đình, hối lộ và mua chuộc bằng các

hình thức tinh vi và hậu hĩnh, không phải mua riêng cán bộ cấp ủy này, mà Hoa điệp còn mua luôn cả gia đình, dòng họ vị cán bộ đó. Họ mua cả các cấp công an lớn nhỏ

Biển Đông Dậy Sóng Cửu Long Cận Dòng

Một thủ đoạn vô cùng hiểm ác nữa là: Trung Quốc đã và đang đơn phương thực hiện dự án với kế hoạch xây một chuỗi 14 đập ở thượng nguồn sông Mê Kông . Họ đã thực hiện xong 6 đập lớn ngăn sông Mêkong tạo thành những hồ chứa nước khổng lồ để làm thủy điện cho vùng Vân Nam. Đó là các đập Manwan, Bashaoshan, Jinghong, Xiaowan, Naguzadu, và Mengsong. Việc làm của Trung Quốc kéo theo Thái Lan; nước này đang xây đập Pakmun với ý định chuyên 8 tỷ thước khối nước tưới cho vùng sa mạc Đông bắc. Rồi Lào cũng đang dự tính ngăn những sông nhánh của Mê Kông như Nam Ngum, Nam Tbuén, Nam Leuk và Honay Ho để làm thủy điện. Việc Trung Quốc ngăn đập tạo hồ lớn ở thượng nguồn Mêkong sẽ gây ra những hậu quả nguy hại cho dân Lào, Kampuchea và đặc biệt là dân Việt Nam, nước ở cuối nguồn. Đây là một đại họa rất lớn trực tiếp đe dọa sự sống còn của dân tộc Việt Nam. **Rồi đây dân miền Nam Việt Nam sẽ mất nguồn phù sa bón ruộng, mất nguồn thủy sản để sinh sống.** Mặt khác, nước biển sẽ tràn ngập đồng ruộng vùng đồng bằng sông Cửu Long và từ từ nhận chìm cả vùng Cà Mau và vùng duyên hải Nam Việt Nam. Trong tương lai khi cần đánh phá mạnh, Trung Quốc ngăn hẳn nước của các hồ nước lại thì dân ta đặc biệt là dân miền Nam Việt Nam sẽ dờ sống dờ chết; họ tháo nước ra một lúc thì dân ta cũng điều đứng.

Chuỗi đập đó có khả năng chặn giữ khoảng 120 tấn phù sa hàng năm trên các hồ chứa và đồ hàng trăm ngàn tấn chất thải từ kỹ nghệ Vân Nam xuống hạ nguồn. Mặt khác, nước biển sẽ xâm nhập sâu vào đồng bằng sông Cửu Long, sẽ không còn phù sa màu mỡ bón ruộng cho miền Nam.

Tiến sĩ Vũ Tiến Ca dùng mô hình toán để nghiên cứu về phù sa sông Mê Kông tại Đại học Sattama Nhật Bản cho rằng sự thất thoát phù sa sẽ là điều cực kỳ nguy hại cho đồng bằng sông Cửu Long. Vựa lúa an toàn nuôi dân tộc Việt Nam và ngư nghiệp duyên hải sẽ bị đe dọa trực tiếp nếu dòng sông mẹ bị khai thác toàn diện từ thượng nguồn trở xuống theo các hoạch định trên của Trung Quốc. Hơn nữa sự thiếu hụt phù sa tại đồng bằng sông Cửu Long sẽ không bù đắp nổi quá trình sụp lún đất, làm cả vùng trũng của đồng bằng châu thổ càng trũng hơn. Tại vùng duyên hải, việc thiếu hụt phù sa sẽ gây ra xoáy lở bờ làm mất đất và làm biến mất những vùng rừng ngập mặn, cái nôi của hải sản ven bờ.

Mặt khác, nếu những đập mà Trung Quốc đã xây dựng trên sông Mê Kông vỡ ra tại Vân Nam thì đại họa sẽ đổ xuống đầu dân Lào, Thái, Kampuchea và ngay cả Việt Nam cũng khó thoát nạn.

Hiện tượng một con cá đuối, một loài cá nước mặn, bỗng nhiên xuất hiện ở sâu trong nội địa đồng bằng sông Cửu Long tại quận Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp đã làm cho nhiều khoa học gia lo ngại rằng đây là dấu hiệu đầu tiên vùng đồng bằng sông Cửu Long - mặc dù đang bị lụt trầm trọng, sẽ bị thiếu nước trong những năm tới. Nước biển xâm nhập, bờ biển bị xoáy mòn, ngư nghiệp suy sụp, đất phù sa bị ô nhiễm giống như ở Ai Cập sau khi đập nước Aswan được xây, ngăn chặn nước sông Nile, khiến vùng châu thổ bị hủy hoại, số lượng tôm cá giảm khiến cho hàng triệu trẻ em suy dinh dưỡng vì thiếu chất protein.

Một kinh tế gia đã tiên đoán là sang thế kỷ 21 các cuộc tranh chấp quân sự, chính trị sẽ diễn ra vì lý do thiếu nước chứ không phải vì năng lượng dầu khí. Những quốc gia nào chiếm được thượng nguồn các con sông lớn sẽ làm chủ vận mệnh những quốc gia ở phía dưới. Thí dụ như Thổ Nhĩ Kỳ nhờ làm chủ 2 con sông Tigris và Euphrates đang xây 24 đập nước để tưới ruộng cho vùng Đông nam Anatholia của Thổ Nhĩ Kỳ khiến cho hai nước Syria và Iraq sẽ chết khát hoặc là sẽ đầu hàng Thổ Nhĩ Kỳ và đem xăng dầu đổi lại.

Ấn Độ cũng dùng nước con sông Hằng để uy hiếp Bangladesh. Cuộc nổi dậy ở Srilanka cũng vì lý do phân chia đập nước ở Trincomalee không đồng đều. Do Thái thì xây đập lấy nước sông Jordan, và Syria trả đũa lại bằng cách xây đập trên sông Yarmuk.

Gieo Cây Thuộc Hạ Người Việt Óc Tàu Từ Trung Ương Đến Địa Phương - Gián Điệp Tàu có mặt khắp nơi

Thủ đoạn vô cùng thâm độc khác trong sách lược xâm lăng không tiếng súng là việc Trung Quốc âm mưu gieo cây cày đặt thuộc hạ của họ nếu không muốn nói là tay sai - nhóm người thân xác Việt mà tim óc Tàu - vào ngay trong cơ quan đầu não đảng CS, Quốc hội và chính phủ CSVN, cũng như các cơ quan địa phương. Họ dùng nhóm thái thú như Lê Khả Phiêu và tập đoàn của ông ta để phục vụ quyền lợi Trung Quốc và thực hiện sách lược Hán hóa dân tộc Việt Nam. Lê Khả Phiêu bị phế, Nông Đức Mạnh lên ngôi vị Tổng bí thư, ông ta cũng phải vội vã đến Bắc Kinh triều bái “thiên tử” và nhận chỉ thị. Tất cả đều biến thành các quan thái thú, thứ sử của Tàu Cộng. Mặt khác, tình báo, gián điệp Trung Cộng có mặt khắp nơi.

Sĩ quan cấp Tá từng học khoá chỉ huy tham mưu cao cấp đều biết nguyên tắc căn bản: tư lệnh và tư lệnh phó cũng như tham mưu trưởng và chỉ huy trưởng Pháo binh không bao giờ di chuyển chung. Vậy ai đã ép buộc tư lệnh và tư lệnh phó của Quân khu IV di chuyển chung trên chuyến trực thăng để phải chết tức tử một cách thảm thương như thế? (Sẽ trình bày vấn đề này trong một dịp khác). Cần biết thêm chi tiết liên quan đến hành động ngang ngược của tập đoàn bá quyền Bắc Kinh, xin tìm đọc bài nhận định thời sự của Hà Nhân Văn trong số báo BNS Thế Giới số 443 và NS Thế Giới số Tân niên Ất Dậu: “Ai Thanh Toán Trọn Bộ Tư Lệnh Quân Khu IV CSVN Ở Hòn Mê”.

Đảng CSVN Là Một Bộ Phận Của Đảng CSTQ

Đảng CSVN hiện nay hành động như một bộ phận của đảng CS Trung quốc. Nếu đảng viên thân Trung Cộng - thân Việt óc Tàu - của đảng này tiếp tục cai trị Việt Nam thì không phải chỉ có việc Trung Quốc “chiếm đất, lấn biển giành dầu mà Việt Nam sẽ phải mất dần, mất sạch cả lãnh thổ và lãnh hải vì người Việt sẽ bị Hán hóa như dân Quảng Đông, Quảng Tây, Phúc Kiến v...v (dân tộc nạn). Nếu Trung quốc làm chủ biển Đông và vịnh Bắc Việt đồng thời thanh toán những nhà yêu nước chân chính thì chắc chắn đất nước chúng ta sẽ lọt vào tay các đại Hãn phương Bắc. Hơn bao giờ hết Việt Nam đang lâm nguy trầm trọng trước tham vọng bành trướng với chủ nghĩa bá quyền của Trung quốc tràn xuống Đông Nam Á **với ý đồ làm chủ Thái Bình Dương trong sách lược thay thế vai trò của Mỹ, tổng Mỹ ra khỏi Á châu như chú Sam đã tổng các cường quốc Âu châu ra khỏi Bắc Mỹ.**

Trung Quốc đã và đang Hán hóa đầu óc cán bộ chính quyền Việt Nam từ trung ương đến địa phương và những nhà khoa bảng lớn tuổi cùng một số học đòi khoa bảng, trong nước cũng như ở

hải ngoại với luận điệu Khổng Tử là **nhà nhân bản** đầu tiên của nhân loại(!) . Ngài không sáng tác kinh điển, mà chỉ san định, chỉ thuật lại đạo cổ xưa của Đại Tộc Bách Việt (!) sống trên đất Tàu. Họ đang lùi một bước (để che dấu mưu đồ) như Đặng Tiểu Bình đã chỉ dạy rằng : Cúi đầu xuống mà mua thời gian, ta nhũn nhặn, hòa hiếu, cúi đầu, **kéo tất cả xóm giềng, lân bang về phía ta**. Theo đúng đường lối Quản Trọng “**bàn tay sắt bọc nhung**” (phối hợp văn hóa với quân sự) đàn áp tộc Bách Việt ở lưu vực sông Hoàng Hà, **Khổng Tử miệng nói nhân nghĩa, nhân trị** để che dấu hoài bão **Hung Hoa Diệt Di**; nhà Hán chủ trương “**ngoại Nho nội Pháp**” theo đúng chủ đạo văn hóa du mục.

“Cúi đầu xuống” “lùi một bước” nghĩa là **miệng nhận dân Trung Quốc cũng từ Tứ Di** (Bách Việt) mà ra (che dấu ý đồ) “Cúi đầu xuống” “lùi một bước” cũng có nghĩa là Khổng Tử **chỉ thuật lại** đạo xưa của Tứ Di, của Đại tộc Bách Việt sống trên đất Tàu. **Như vậy tất cả là anh em (tứ hải giai huynh đệ) tư tưởng Khổng Mạnh (Tứ Thư Ngũ Kinh) là của chung (!)**. Các triết gia tại hội nghị triết học thế giới lần thứ nhất ở Honolulu năm 1949 đã **chọn Khổng Tử làm nhạc trưởng điều hợp ban nhạc triết học Đông Tây**. Đó là niềm hạnh diện của các dân tộc Đông Bắc Á và Đông Nam Á trong đó có dân tộc Việt Nam (!) Tại sao chúng ta không **trở về với Đại Tộc Bách Việt ở Trung Quốc** với gia tài chung là Nho Giáo mà Khổng Tử là đại diện?

Tất cả các dân tộc Đông Bắc Á và Đông Nam Á tôn thờ Khổng Tử, người chủ trương nhân ái (ngoài miệng) như ông Thánh toàn thiện bất khả xâm phạm. **Thế là Trung Cộng thành công trong chiến lược “cúi đầu xuống”** kéo tất cả xóm giềng, lân bang về phía họ trong sách lược đuổi Mỹ ra khỏi Á châu. Đồng thời thuyết phục được toàn thế giới: Đông Bắc Á và Đông Nam Á trong đó có Việt Nam **thuộc vùng ảnh hưởng của Trung Cộng**, cùng chung một nền văn hóa Đại tộc bách Việt, **cùng tôn thờ Khổng Tử**, người có công đầu trong việc công thức hóa, chữ nghĩa hóa văn hóa bản địa thành Tứ Thư, Ngũ Kinh nền tảng của Nho giáo.

“Cúi đầu” mua thời gian đi lên, đến một lúc họ thấy đủ cao, ngẩng đầu nhìn thế giới như một thế giới đa cực trong đó họ là một: cực Mỹ, cực Âu châu, cực Trung Quốc... Lúc đó, dân Việt đã nói rành tiếng Bắc Kinh, mặc quần áo theo kiểu Tàu như dân Tây Tạng; dân Việt đã bị Hán hóa như dân Quảng Đông, Quảng tây, Phúc Kiến, Chiết Giang tự lúc nào cũng không biết.

Cúi đầu đi lên, tự nhận mình cũng là Tứ Di mà ra, nhận Khổng Tử chỉ thuật nhi bất tác, còn đệ tử của Ngài thì công thức hóa văn hóa Bách Việt thành Tứ Thư, Ngũ Kinh để các tộc Bách Việt tôn thờ Khổng Tử, nô lệ tư tưởng Khổng Mạnh, **để thay thế cho việc binh đao: Cuộc Xâm Lăng Không Tiếng Súng**.

Đó là sách lược “**Ngoài Vương trong Bá**” hay “**Ngoại Nho Nội Pháp**” từ Quản Trọng, Khổng Tử đến Mạnh Tử lùi không đánh, giả bộ lấy đạo đức của người (đánh lừa thiên hạ) để đồng hóa người thành Tàu . **Hòa với người để mà hóa người thành người Hán**: Đường nhân, Hán nhân

Thủ đoạn lừa lọc - Ngoài Vương trong Bá - chiến thuật tạo cơn sóng ngầm từ thời Quản Trọng - Khổng Tử xưa như trái đất, nhưng các thầy phù thủy tàu khéo xào nấu **vẫn đánh lừa được thiên hạ** và khoa bảng Việt Nam cùng một số học đòi theo khoa bảng trong mọi thời đại suốt chiều dài lịch sử hai ngàn năm qua.

Trung Quốc đã và đang Hán hóa dân tộc Việt Nam mà không cần thiết lập chế độ trực trị như đã từng làm trong thời Bắc thuộc.

“Chủ trương kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa chỉ là ấn bản Việt Nam của xã hội chủ nghĩa với màu sắc Trung Quốc của Bắc Kinh” (Nguyễn Xuân Nghĩa, Hà Nội học đúng phép Bắc Kinh, chỉ chậm vài năm. Báo Ngày nay số 555, 15 - 8 - 2005)

***Người Việt Vong Bản:
Đoàn Quân Tiên Phong Của Trung Cộng***

Lần này, dân tộc Việt Nam **tất phải thắng** vì chúng ta có **chính nghĩa và lẽ phải** trước cộng đồng thế giới văn minh và tiên bộ, dù một số chính trị gia quyền lực dựa vào Tàu cộng để tồn tại và đa số khoa bảng lớn tuổi (cố ý hoặc không cố ý) tất cả (chính trị gia và khoa bảng vong thân, vong bản kể trên) đóng vai trò đoàn quân tiên phong của Trung cộng trong mặt trận văn hóa giữa ta và Tàu, tiếp tay cho việc Hán hóa đầu óc dân tộc Việt Nam.

Suốt chiều dài lịch sử tổ tiên chúng ta đã luôn luôn đánh đuổi quân xâm lược phương Bắc ra khỏi đất nước.

Với chiến thắng Bạch Đằng năm 938, Ngô Quyền đã chiến thắng quân Nam Hán, kết thúc hoàn toàn thời kỳ mất nước kéo dài hơn một ngàn năm. Dân tộc ta đã giành lại được quyền tự chủ đất nước.

Từ Ngô Quyền đến Nguyễn Huệ phong kiến gốc du mục Trung Quốc thuộc tất cả các triều đại lớn Tống, Nguyên, Minh, Thanh đều đã đem quân xâm lăng Việt Nam, không cuộc xâm lăng nào mà không bị Việt Nam đánh bại. Như vậy, trong tám thế kỷ, dân tộc Việt đã bảy lần đại thắng quân Tàu: Tống (2 lần) Nguyên (3 lần), Minh (1 lần) và Thanh (1 lần)

Thực tế trước mắt, so với hơn một ngàn năm bị Bắc thuộc, với chính sách đồng hóa vô cùng thâm độc của tộc Hoa Hán, không cho phép chúng ta thối chí, nản lòng. Ông cha ta đã dạy: “còn nước còn tát”, “còn da lông mọc”, “còn chồi lên cây”. Như vậy, tiếng Việt còn, tinh thần dân tộc còn, nội lực của dân tộc và bản sắc dân tộc còn thì nước Việt còn vươn lên trong tương lai, dân Việt còn đứng vững trước ngả tư quốc tế với tư thế uy dũng như Rồng và nhân ái như Tiên.

Tương lai Việt Nam đi về đâu? Câu trả lời bắt đầu từ hiện tại, ngay tại đây và bây giờ. Từng người trong chúng ta **ý thức được tầm quan trọng của cuộc chuyển hóa tâm thức**, mà khởi điểm là nhìn lại chính mình, tự biến mình qua quá trình học ăn, học nói, học gói, học mở để tự thắng, hầu cùng nhau thể hiện con đường sống dân tộc (= nhân đạo) trước tham vọng bành trướng của Trung quốc và trong xu thế toàn cầu hóa hiện nay.

Tổ tiên chúng ta đã ngàn năm hiên ngang đánh đuổi quân xâm lược phương Bắc, không lẽ người Việt cam chịu để cho đảng CSVN hiến dâng đất nước để cầu vinh sao?

Người Việt Nam - nhất là giới khoa bảng - cần thận trọng, nếu chỉ thấy cái ưu việt của người mà không thấy được cái hay, cái đẹp của mình thì dễ sinh tệ trạng nô lệ tư tưởng. Nô lệ tư tưởng là nô lệ từ trong tim óc, từ đó phát sinh tinh thần vọng ngoại, sợ ngoại, trọng ngoại và ý ngoại để rồi giao sinh mệnh của dân tộc và đất nước mình cho ngoại bang.

Người Việt Nam nếu không sáng suốt trong suy nghĩ, trong hành động, trong cách học về “Trung Quốc học”, vô tình chúng ta sẽ trở thành đoàn quân tuyên truyền cho Trung Quốc trong sách lược Hán hóa dân tộc Việt để làm bàn đạp xuống Đông Nam Á, ngõ hầu khống chế khu vực Thái Bình Dương, đuổi Mỹ ra khỏi Á châu, như chú Sam đuổi các nước Âu châu ra khỏi Nam Mỹ.

Hiểm họa xâm lăng kinh tế đang là một áp lực nặng nề đối với Việt Nam. Hàng hóa Trung Quốc tràn qua các ngã biên giới đất liền một cách dễ dàng, giá rẻ hơn hàng nội địa từ 40% đến 50%. Sự đi lại giữa hai nước Trung Quốc và Việt Nam không cần chiếu khán xuất nhập cảnh là một nguy cơ đối với dân tộc Việt Nam về mặt dân số và đồng hóa.

Trung Quốc đã và đang Hán hóa dân tộc Việt Nam mà không cần thiết lập chế độ trực trị như thời Bắc thuộc

Vĩnh Như
Tủ Sách Việt Thường
www.tusachvietthuong.org